TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀNG MAI** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ***Số:436/2019/QĐST-HNGĐ***	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ***Hoàng Mai, ngày 19 tháng 7 năm 2019***

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 481/2019/TLST/HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Anh Tô Tế T - sinh năm 1987

ĐKHKTT và chỗ ở: 778 H16 T, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Bị đơn: Chị Phan Thị Kim T - sinh năm 1988

ĐKHKTT và chỗ ở: 778 H16 T, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 54, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; điểm 1.1 khoản1 phần II Danh mục án phí, lệ phí.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

ANH TÔ TẾ T VÀ CHỊ PHAN THỊ KIM T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. **Về con chung:** Anh Tô Tế T và chị Phan Thị Kim T xác nhận có 01 con chung là Tô Hoàng A – sinh ngày 05/10/2016. Khi ly hôn, chị T, anh T thống nhất thỏa thuận giao con chung Tô Hoàng A– sinh ngày 05/10/2016 cho chị T trực tiếp chăm sóc giáo dục cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác và hàng tháng anh T cấp dưỡng nuôi con là 4.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 8/2019 cho đến khi có sự thay đổi mới.

Anh Tô Tế T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

2.2. Về tài sản chung là động sản, nhà đất ở chung: Anh Tô Tế T và chị Phan Thị Kim T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về công nợ chung: Anh Tô Tế T và chị Phan Thị Kim T xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết**.**

2.4. Về án phí: Anh Tô Tế T tự nguyện nộp số tiền 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm,tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được trừ đ□ợc trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai lai số AA/2018/0004229 ngày 03/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:,

- Các đ- ơng sự;
- VKSND Q. Hoàng Mai;
- UBND thị trấn N,huyện G, tỉnh Nam Định, Số 20, ngày 19/11/2015
- L- u hồ sơ vụ án./

Thẩm phán

Trần Thị Thúy Hà